

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 04496/2025/PKQ/25.2848

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng Công ty Cổ phần đầu tư nước sạch Sông Đà
Địa chỉ Xóm Vật Lại, xã Thịnh Minh, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam
Thông tin mẫu Trạm điều tiết lưu lượng Tây Mỗ (Thời gian 6h30p ngày 29/07/2025)
Loại mẫu Nước sinh hoạt
Ngày nhận mẫu 29/07/2025
Thời gian thử nghiệm 29/07/2025 - 07/08/2025

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 01-1:2024/BYT
1	Coliform ⁽⁺⁾	CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (LOD=1)	< 1
2	E.Coli ⁽⁺⁾	CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (LOD=1)	<1
3	Asen (As)	mg/L	US EPA Method 6020A	KPH (LOD=0,0005)	0,01
4	Clo dư tự do ⁽⁺⁾	mg/L	TCVN 6225-2:2012	0,48	0,2 ÷ 1
5	Độ đục ⁽⁺⁾	NTU	SMEWW 2130B:2023	KPH (LOD=0,2)	2
6	Màu sắc ⁽⁺⁾	TCU	SMEWW 2120C:2023	KPH (LOD=3)	15
7	Mùi ⁽⁺⁾	Cảm quan	HD.QT.08-01-W89	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ
8	pH ⁽⁺⁾	-	TCVN 6492:2011	7,0	6 ÷ 8,5
9	Amoni (NH ₄ ⁺) (tính theo N)	mg/L	TCVN 6179-1:1996	KPH (LOD=0,03)	1
10	Chỉ số pecmanganat	mg/L	TCVN 6186:1996	KPH (LOD=0,2)	2

Ghi chú:

- KPH: Không phát hiện; LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp thử;
- QCVN 01-1:2024/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;
- Mẫu do khách hàng gửi đến.

PHÒNG PHÂN TÍCH HOÁ - SINH

KS. Trần Thị Thu Huế

Hà Nội, ngày 07 tháng 08 năm 2025
VIỆN Y HỌC LAO ĐỘNG VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG
TS. Bùi Đức Trung

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm, tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.

2. Các chỉ tiêu đánh dấu (+) được công nhận tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017.

3. Các chỉ tiêu đánh dấu (*) được thực hiện bởi nhà thầu phụ.

4. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Viện không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.